

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2025/HS - ST

Ngày 24 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Minh Trí

Bà Bùi Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2025/TLST - HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**, sinh năm 1997 tại: xã S, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Y, xã S, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân số: 038097023848; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Q và bà Nguyễn Thị M, có vợ là Trịnh Thị Hoài Th và có 1 con sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Nguyễn Bá Q, sinh năm 1970 (là bố đẻ của anh Nguyễn Bá H)

Địa chỉ: Thôn Y, xã S, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Lê Văn Q, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn Y, xã S, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

+ Ông Nguyễn Bá Q, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Y, xã S, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

(Tại phiên tòa có mặt ông Nguyễn Bá Q và ông Lê Văn Q).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05/10/2024, Lê Văn T, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1997 ở thôn Y, xã S, huyện C (có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô BKS 36 M9 - 9241 (xe mượn của ông Lê Văn Q bố đẻ của T) để đi đám cưới anh Hùng, sinh năm 1996 ở cùng thôn với T. Sau khi đến đám cưới T ăn cơm, uống rượu và chơi ở đám đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày T điều khiển xe mô tô để đi về nhà, theo hướng từ đám cưới đi UBND xã S. Khi đi đến đoạn đường nội thôn gần nhà ông H1 ở thôn Y, xã S, T quan sát thấy phía trước có 01 xe mô tô BKS 36AB- 426.17 do anh Nguyễn Bá H điều khiển đi theo hướng ngược lại với vận tốc nhanh. Lúc này do bản thân đã uống rượu nên T không làm chủ được tay lái, không chú ý quan sát, đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, ngay lúc này hai xe va chạm với nhau, ngã văng ra đường. Hậu quả Lê Văn T bị thương được đưa đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa cấp cứu, người điều khiển xe mô tô đi ngược chiều là anh Nguyễn Bá H bị thương được đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa, sau đó chuyển đến bệnh viện Việt - Đức điều trị từ ngày 06/10/2024 đến 28/10/2024 thì tử vong.

Sau khi tiếp nhận nội dung vụ việc, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã tiến hành khám nghiệm hiện trường.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 09 giờ 00 phút ngày 06/10/2024 tại đường nội thôn thuộc địa phận thôn Y, xã S, huyện C xác định:

Hiện trường chung:

Hiện trường xác định tại đường bê tông nội thôn thuộc địa phận thôn Y, xã S, huyện C. Trục đường là trục Bắc - Nam có phía Bắc hướng đi thôn Nhâm Cát, xã S, phía Nam hướng đi UBND xã S, phía Đông giáp khu dân cư; phía Tây giáp khu đất trống. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, bề mặt đường được đổ bê tông bằng phẳng, lòng đường rộng 03m; lề đường hai bên đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là lề cỏ.

- Quá trình khám nghiệm quy ước: Lấy cột điện dân sinh ký hiệu 1.7/T5 ở lề đường phía Đông nơi xảy ra tai nạn làm điểm mốc, ký hiệu (đ). Lấy mép đường phía Đông đoạn đường nơi xảy ra tai nạn làm điểm chuẩn, ký hiệu (L).

Hiện trường cụ thể:

+ Vết tỳ trượt trên mặt đường, bề mặt bám dính chất màu đen dạng cao su được đặt số (1). Kích thước (0,15 x 0,025)m, chiều hướng Đông Nam - Tây Bắc; đầu vết cách (L) là 0,84m, cuối vết cách (L) là 0,87m, cách (d) là 2,12m về phía Tây Nam.

+ Vết trượt không liên tục trên mặt đường, được đặt số (2), chiều hướng Đông Nam - Tây Bắc, kích thước (1,26 x 0,01)m; đầu vết cách (L) là 0,86m, cách cuối vết tỳ trượt (1) là 1,39m, cuối vết cách (L) là 1,16m.

+ Vùng dầu loang thấm trên mặt đường được đặt số (3), vết không rõ hình trên diện kích thước (0,79 x 0,5)m, vết cách đầu vết cà trượt (2) gần nhất là 0,43m, vết cách (L) từ 0,82 đến 1,32m.

+ Vết cà trượt không liên tục trên mặt đường đặt số (4), kích thước (1,55 x 0,01)m, chiều hướng Tây Nam - Đông Bắc, đầu vết cách (L) là 0,66m, cách đầu vết cà trượt (2) là 0,5m; cuối vết là vị trí tiếp xúc giữa mép đường phía Đông với lề cỏ và nằm trên (L).

+ Vết cà trượt không liên tục trên mặt đường đặt số (5) kích thước (1,6 x 0,01)m chiều hướng Tây Nam - Đông Bắc; đầu vết cách (L) là 1,09m, cách cuối đầu vết cà trượt (2) là 0,3m; cuối vết là vị trí tiếp xúc giữa mép đường phía Đông với lề cỏ và nằm trên (L).

+ Vùng chất màu nâu đỏ dạng máu được phủ cát đặt số (6), vết không rõ hình trên diện kích thước (0,3 x 0,2)m, vết tại vùng lề phía Đông, cách (L) từ 0,65 đến 0,85m, vết cách (d) gần nhất là 0,55 về phía Bắc.

+ Vùng mảnh vỡ nhựa xe mô tô tại vùng lề của phía Đông được đặt số (7), vết không rõ hình trên diện kích thước (0,85 x 1,05)m vết cách (L) từ 0m đến 0,85m cách vùng chất màu nâu đỏ (6) gần nhất là 0,64m về phía Bắc.

+ Vùng chất màu nâu đỏ dạng máu được phủ cát trên mặt đường đặt số (8) vết không rõ hình trên diện kích thước (0,6 x 0,3)m; vết cách (L) từ 2,3m đến 2,6m vết cách đầu vết cà trượt (5) gần nhất là 1,6m.

+ Vùng mảnh vỡ nhựa xe mô tô tại lề cỏ phía Đông được đặt số (9), vết không rõ hình trên diện kích thước (0,27 x 0,25) m; vết cách (L) từ (01 đến 1,25)m, cách (d) gần nhất là 0,95m về phía Nam.

* Kết quả giám định dấu vết và chạm trên phương tiện:

Ngày 18/10/2024 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá có Kết luận giám định số: 3937/KL - KTHS kết luận.

Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện:

Mặt lãn lớp trước tương ứng đầu hàng số: "225-17" xe mô tô BKS 36M9-9241 với mặt và má phải lớp trước tương ứng với cuối hàng số "70/90-17" xe mô tô BKS 36AB - 426.17.

Tại thời điểm va chạm hai phương tiện chuyển động ngược chiều nhau.

Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà (2) và (4) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường, thuộc chiều hướng bên phải, hướng UBND xã S đi thôn NC.

- Giám định kỹ thuật số:

Tại Bản kết luận giám định số: 211/KL - KTHS ngày 31/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá. Kết luận không xác định được tốc độ của phương tiện trong vụ tai nạn giao thông nói trên từ đoạn video thu được tại camera nhà ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1956, trú tại thôn Y, xã S, huyện C, tỉnh Thanh Hoá.

* Ngày 29/10/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Công đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 1062/QĐ- ĐTTH trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định nguyên nhân chết của anh Nguyễn Bá H.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 4351/KLGĐTT - PC09 ngày 14/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận.

- Vết mổ sọ não đã liên sọ vùng trán đỉnh thái dương trái.
- Vết thương đã liên sọ vùng trán trái, cung lông mày trái và hồ mắt trái.
- Vết loét tổ chức da vùng cằm, ngực, vai, mông.
- Vết mổ mở khí quản vùng cổ trước.
- Chấn thương sọ não.
- + Tụ máu, hoại tử da vùng trán đỉnh thái dương trái.
- + Khuyết sương hộp sọ, khuyết màng cứng trong quá trình phẫu thuật
- + Tụ máu dưới màng cứng.
- + Phù não.

Bản sao bệnh án ngoại khoa của bệnh viện Hữu nghị - Việt Đức đối với Nguyễn Bá H.

Vào viện ngày 06/10/2024

Chẩn đoán đa chấn thương.

Hướng điều trị: Mổ cấp cứu sọ não, điều trị theo chuyên khoa.

- Diễn biến: Bệnh diễn biến nặng, Glassgow 3 điểm, hút nội khí quản, còn phản xạ, đồng tử phải 4mm, trái khó đánh giá, phản xạ ánh sáng (+). Tim đều rõ, mạch 90 lần/phút, huyết áp: 130/90mmHg, thở máy PCV. Gia đình xin dừng điều trị và xin đưa bệnh nhân về và tử vong tại nhà.

* Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

* Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, chất ma túy đối với Lê Văn T.

Tại Phiếu xét nghiệm số 8986994 ngày 06/10/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, kết quả nồng độ cồn trong máu của Lê Văn T là 232.7 mg/L.

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá không xét nghiệm chất ma túy đối với Lê Văn T.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Sirius, màu đen, BKS 36AB - 426.17 đã qua sử dụng, thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Bá Q, sinh năm 1970, trú tại thôn Y, xã S, huyện Nông Cống.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen, BKS 36M9 - 9241 đã qua sử dụng thuộc quyền sở hữu của ông Lê Văn Q, sinh năm 1969, trú tại thôn Y, xã S, huyện Nông Cống, để phục vụ công tác điều tra.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Ông Lê Văn Q, không yêu cầu Lê Văn T phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, BKS 36M9 - 9241 do T điều khiển bị hư hỏng.

Đối với anh Nguyễn Bá H có hành vi sử dụng rượu, bia, khi lái xe nhưng sau khi xảy ra tai nạn đã tử vong nên không đề cập đến vấn đề xử lý đối với anh H.

Ông Lê Văn Q đã cho Lê Văn T mượn xe, ông Nguyễn Bá Q cho anh Nguyễn Bá H mượn xe nhưng không biết việc T và anh H sử dụng rượu, bia, chất có cồn khi điều khiển xe mô tô nên không có căn cứ để xử lý đối với ông Lê Văn Q, ông Nguyễn Bá Q.

* Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình anh Nguyễn Bá H báo cáo hoá đơn tiền thuốc và tiền điều trị cho anh H số tiền 129.406.523đ; Chi phí bảo quản màng cứng sọ (có phiếu mã bệnh nhân) 3.500.000đ; Chi phí vận chuyển anh H trong quá trình điều trị (có phiếu thu và giấy xác nhận) là 12.470.000đ; Chi phí sửa xe mô tô BKS 36AB- 426.17 (có phiếu sửa chữa) 11.300.000đ; Chi phí dịch vụ mai táng có hoá đơn 14.800.000đ. Các chi phí khác không có hoá đơn là 36.600.000đ; Chi phí mất thu nhập của ông Nguyễn Bá Q (bố đẻ) thời gian 23 ngày chăm sóc anh H tại bệnh viện là 300.000đ/ngày = 6.900.000đ; Chi phí mất thu nhập của bà Lê Thị L (mẹ đẻ) thời gian 23 ngày x 250.000đ/ngày = 5.750.000đ; Chi phí ăn, uống tại bệnh viện 21 ngày x 300.000đ/ngày/02 người = 6.300.000đ và tiền bồi thường tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật. Tổng cộng gia đình anh Nguyễn Bá H yêu cầu Lê Văn T phải bồi thường số tiền 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng). Hiện gia đình Lê Văn T đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Bá H 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) và nộp bồi thường tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Số tiền còn lại gia đình anh H yêu cầu Lê Văn T tiếp tục bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSNC ngày 11/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà:

- Đại diện VKSND huyện Nông Cống giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 BLHS, xử phạt Lê Văn T từ 27 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn T đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại tổng số tiền là 550.000.000đ (Năm trăm năm mươi triệu đồng) theo Biên bản thỏa thuận dân sự ngày 20/4/2025. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu bồi thường gì thêm nên không xem xét; trả lại cho bị cáo số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) mà bị cáo đã nộp trước để bồi thường cho gia đình bị hại theo Biên lai thu tiền số 0002862 ngày 13/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, BKS 36M9 - 9241 do bị cáo điều khiển bị hư hỏng nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan và người trong cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, các dấu vết trên phương tiện, các Kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ căn cứ chứng minh: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/10/2024, Lê Văn T là người có Giấy phép lái xe hạng A1, sau khi uống rượu tại đám cưới của anh H2, sinh năm 1996 ở cùng thôn, đã điều khiển xe mô tô BKS 36M9 - 9241 trên đường nội thôn Y, xã S, huyện Nông Cống theo hướng từ thôn NC, xã S đi UBND xã S để về nhà, do không làm chủ được tay lái, không chú ý quan sát, không đi đúng phần đường đã va chạm với xe mô tô BKS 36AB - 426.17 do anh Nguyễn Bá H điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả anh Nguyễn Bá H bị thương được đưa đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, sau đó chuyển đến Bệnh viện Việt Đức điều trị đến ngày 28/10/2024 thì tử vong do chấn thương sọ não. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm số 8986994 ngày 06/10/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Nồng độ cồn trong máu của Lê Văn T là 232,7mg/L. Hành vi của bị cáo sử dụng rượu, bia điều khiển phương tiện xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát, không đi đúng phần đường đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, gây tai nạn làm chết một người. Đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định hành vi của bị cáo Lê Văn T đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, hậu quả của hành vi mà bị cáo gây ra làm anh Nguyễn Bá H bị tử vong do chấn thương sọ não, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về tính mạng của người khác và trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại”; “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; có ông nội và ông ngoại là người có công với cách mạng, hiện tại bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ Nguyễn Thị M1, bản thân bị cáo tích cực tham gia cứu trợ trên địa bàn xã MC, huyện L, tỉnh Thanh Hóa vào tháng 10/2024; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn giảm hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý do chủ quan, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của Điều luật để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giáo dục của chính quyền địa phương và giám sát của Công an cấp xã cũng đủ cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường về dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền 550.000.000đ (Năm trăm năm mươi triệu đồng) theo Biên bản thỏa thuận dân sự ngày 20/4/2025. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) mà bị cáo đã nộp trước để bồi thường cho gia đình bị hại theo Biên lai thu tiền số 0002862 ngày 13/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống. Do bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) được trả lại cho bị cáo.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, BKS 36M9 - 9241 do bị cáo điều khiển bị hư hỏng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 65 BLHS:

Xử phạt: Lê Văn T 28 (Hai mươi tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 56 (Năm mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa giáo dục và Công an xã S giám sát trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Lê Văn T số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002862 ngày 13/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Công;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nông Công;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trịnh Thị Hà

